

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ 5

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số chẵn nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau là:

- A. 12 340 B. 10 234 C. 10 340 D. 10 124

Phương pháp

Các số có tận cùng là 0, 2, 4, 6, 8 là các số chẵn.

Lời giải

Số chẵn nhỏ nhất có 5 chữ số khác nhau là 10 234.

Chọn B

Câu 2. Cho biểu đồ dưới đây:



Tháng 2 mưa nhiều hơn tháng 3 bao nhiêu ngày?

- A. 5 ngày B. 15 ngày C. 20 ngày D. 10 ngày

Phương pháp

Quan sát biểu đồ cột để trả lời câu hỏi

Lời giải

Tháng 2 mưa nhiều hơn tháng 3 số ngày là: $25 - 15 = 10$ ngày

Chọn D

Câu 3. Số 1 785 thuộc dãy số:

- A. 10, 20, 30, 40, 50,
 B. 0, 2, 4, 6, 8,
 C. 1, 3, 5, 7, 9,
 D. 0, 5, 10, 15, 20,

Phương pháp

Tìm quy luật của mỗi dãy số rồi chọn đáp án thích hợp

Lời giải

Số 1 785 thuộc dãy số 0, 5, 10, 15, 20,

Chọn D

Câu 4. Chị Tâm cắm đều 54 bông hoa hồng vào 6 chiếc giỏ. Hỏi 324 bông hoa hồng như vậy thì cắm được bao nhiêu giỏ như vậy?

A. 29 giỏ B. 36 giỏ C. 32 giỏ D. 43 giỏ

Phương pháp

- Tìm số bông hoa hồng ở mỗi giỏ
- Tìm số giỏ để cắm 324 bông hoa hồng

Lời giải

Số bông hoa hồng ở mỗi giỏ là: $54 : 6 = 9$ (bông)

324 bông hoa hồng như vậy thì cắm được số giỏ là: $324 : 9 = 36$ (giỏ)

Chọn B

Câu 5. Chiều cao của 4 cầu thủ trong độ bóng đá của trường Tiểu học Kim Đồng là 125 cm, 130 cm, 132 cm, 133 cm. Chiều cao trung bình của mỗi cầu thủ đó là:

A. 129 cm B. 130 cm C. 132 cm D. 128 cm

Phương pháp

Chiều cao trung bình của mỗi cầu thủ = Tổng chiều cao của các cầu thủ : số cầu thủ

Lời giải

Chiều cao trung bình của mỗi cầu thủ đó là:

$$(125 + 130 + 132 + 133) : 4 = 130 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 130 cm

Chọn B

Câu 6. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $2\text{m}^2 50\text{cm}^2 = \dots\dots\dots\text{cm}^2$ là:

A. 250 B. 2050 C. 20 050 D. 20 500

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1\text{m}^2 = 10\,000\text{cm}^2$

Lời giải

$$2\text{m}^2 50\text{cm}^2 = 20\,000\text{cm}^2 + 50\text{cm}^2 = 20\,050\text{cm}^2$$

Chọn C**II. TỰ LUẬN**

Câu 1. Đặt tính rồi tính

$514\ 626 + 8\ 236$

$987\ 864 - 783\ 259$

$16\ 043 \times 3$

$30\ 782 : 6$

Phương pháp giải

- Đặt tính theo quy tắc đã học
- Nhân thừa số thứ hai với từng chữ số của thừa số thứ nhất lần lượt từ phải sang trái.
- Chia lần lượt từ trái sang phải.

Lời giải chi tiết

$$\begin{array}{r} 514626 \\ + 8236 \\ \hline 522862 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 987864 \\ - 783259 \\ \hline 204605 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 16043 \\ \times 3 \\ \hline 48129 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 30782 \overline{) 6} \\ 07 \overline{) 5130} \\ 18 \\ 02 \\ 2 \end{array}$$

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức:

a) $a \times 8 - b$ với $a = 1\ 305$ và $b = 220$

b) $a + b - c \times 5$ với $a = 180$, $b = 40$, $c = 25$

Phương pháp

Thay chữ bằng số vào biểu thức rồi tính giá trị của biểu thức đó.

Lời giải

$$\begin{aligned} \text{a) Với } a = 1\ 305 \text{ và } b = 220 \text{ thì } a \times 8 - b &= 1\ 305 \times 8 - 220 \\ &= 10\ 440 - 220 \\ &= 10\ 220 \end{aligned}$$

$$\begin{aligned} \text{b) Với } a = 180, b = 40, c = 25 \text{ thì } a + b - c \times 5 &= 180 + 40 - 25 \times 5 \\ &= 220 - 125 \\ &= 95 \end{aligned}$$

Câu 3. Tính bằng cách thuận tiện.

a) $677 + 969 + 123 + 31$

b) $(1\ 024 + 3\ 950) + 4\ 076$

b) $125 \times 7 \times 8$

d) $9 \times 254 - 9 \times 54$

Phương pháp

Áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp để nhóm các số có tổng là số tròn trăm, tròn nghìn với nhau

Lời giải

a) $677 + 969 + 123 + 31 = (677 + 123) + (969 + 31)$

$$= 800 + 1\,000 = 1\,800$$

$$\begin{aligned} \text{b) } (1\,024 + 3\,900) + 4\,076 &= (1\,024 + 4\,076) + 3\,900 \\ &= 5\,100 + 3\,900 = 9\,000 \end{aligned}$$

$$\text{c) } 125 \times 7 \times 8 = (125 \times 8) \times 7 = 1\,000 \times 7 = 7\,000$$

$$\text{d) } 9 \times 254 - 9 \times 54 = 9 \times (254 - 54) = 9 \times 200 = 1\,800$$

Câu 4. Mọi ngày, một ki-lô-gam xoài có giá 35 000 đồng. Hôm nay, cửa hàng có chương trình khuyến mại nên mỗi ki-lô-gam xoài giá rẻ hơn mọi ngày 6 000 đồng. Chị Mai mua 3 kg xoài. Chị đưa cho người bán hàng 200 000 đồng. Hỏi người bán hàng phải trả lại chị Mai bao nhiêu tiền?

Phương pháp

- Tìm giá tiền 1 kg xoài sau khi được giảm giá
- Tìm giá tiền mua 3 kg xoài
- Tìm số tiền người bán hàng phải trả lại chị Mai

Lời giải

Giá tiền 1 kg xoài ngày hôm nay là:

$$35\,000 - 6\,000 = 29\,000 \text{ (đồng)}$$

Chị Mai mua 3 kg xoài hết số tiền là:

$$29\,000 \times 3 = 87\,000 \text{ (đồng)}$$

Người bán hàng phải trả lại chị Mai số tiền là:

$$200\,000 - 87\,000 = 113\,000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 113 000 đồng

Câu 5. Một cửa hàng có 2 bao gạo nếp, mỗi bao cân nặng 38kg và 6 bao gạo tẻ, mỗi bao cân nặng 54kg. Trung bình mỗi bao gạo cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Phương pháp

- Tìm tổng số ki-lô-gam gạo cửa hàng có
- Tìm tổng số bao gạo nếp và gạo tẻ
- Cân nặng trung bình của mỗi bao = Tổng số kg gạo : số bao gạo

Lời giải

Số ki-lô-gam gạo cửa hàng có là

$$38 \times 2 + 54 \times 6 = 400 \text{ (kg)}$$

Tổng số bao gạo nếp và gạo tẻ là

$$2 + 6 = 8 \text{ (bao gạo)}$$

Trung bình mỗi bao gạo cân nặng số ki-lô-gam là

$$400 : 8 = 50 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 50 kg gạo

-----**HẾT**-----